

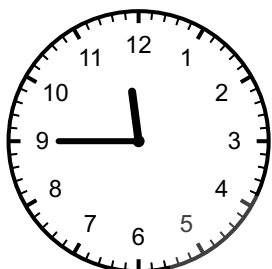
Họ và tên: .....

Lớp: .....

## Toán 2 – Bài 31: Thực hành và trải nghiệm đồng hồ, xem lịch.

### Phần I. Trắc nghiệm

**Câu 1.** Đồng hồ đang chỉ như hình dưới đây. Hỏi sau 15 phút nữa, đồng hồ sẽ chỉ mấy giờ?



A. 11 giờ rưỡi

B. 11 giờ 60 phút

C. 2 giờ 45 phút

D. 12 giờ

**Câu 2.** Dưới đây là lịch học buổi chiều của Nam

|            |        |
|------------|--------|
|            |        |
| Tiếng Việt | Địa lí |
|            |        |
| Âm nhạc    | Toán   |

Ngay sau giờ học **Địa lí**, Nam học môn nào?

A. Địa lí

B. Âm nhạc

C. Tiếng Việt

D. Toán

### Phần II. Tự luận

**Bài 1.** Điền buổi thích hợp (sáng, trưa, chiều, tối, đêm) vào chỗ trống.

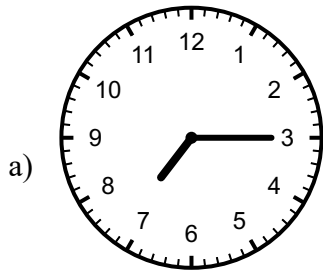
a) 11 giờ là 11 giờ ... ..

b) 21 giờ là 9 giờ ... ..

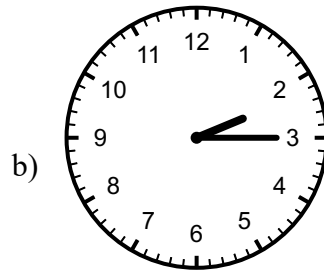
c) 4 giờ là 4 giờ ... ..

d) 7 giờ là 7 giờ ... ..

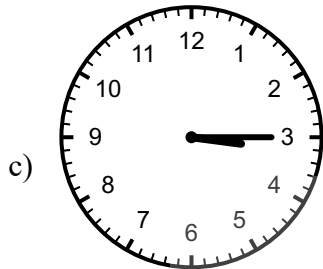
**Bài 2.** Đồng hồ chỉ mấy giờ mấy phút?



... giờ ... phút



... giờ ... phút



... giờ ... phút



... giờ ... phút

**Bài 3.** Mai bắt đầu xem ti vi lúc 4 giờ. Mai xem ti vi trong 3 giờ. Hỏi Mai xem ti vi xong lúc mấy giờ?  
Mai xem ti vi xong lúc ... giờ.

**Bài 4.** Quan sát các tờ lịch dưới đây và trả lời câu hỏi.



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

- a) Tờ lịch ở Hình 1 là ngày bao nhiêu? ... .. b) Tờ lịch ở Hình 2 là thứ mấy? ... ..  
c) Tờ lịch ở Hình 3 là tháng mấy? ... .. d) Tờ lịch ở Hình 4 là tháng mấy? ... ..

**Bài 5.** Bạn Minh tham gia chuyến dã ngoại từ ngày 13 tháng 2. Chuyến dã ngoại kéo dài 4 ngày. Dựa vào tờ lịch, em hãy cho biết ngày cuối cùng của chuyến dã ngoại là ngày nào, thứ mấy?

| Tháng 2 / 2027 |    |    |    |    |    |    |
|----------------|----|----|----|----|----|----|
| T2             | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 | CN |
| 1              | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  |
| 8              | 9  | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| 15             | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 |
| 22             | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 |

### Bài giải

.....

.....

.....

**Bài 6.** Quan sát tờ lịch dưới đây và trả lời các câu hỏi:

| Tháng 1 / 2027 |    |    |    |    |    |    |
|----------------|----|----|----|----|----|----|
| T2             | T3 | T4 | T5 | T6 | T7 | CN |
|                |    |    |    | 1  | 2  | 3  |
| 4              | 5  | 6  | 7  | 8  | 9  | 10 |
| 11             | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 |
| 18             | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 |
| 25             | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 | 31 |

- a) Tháng 1 có ..... ngày.                      b) Ngày đầu tiên của tháng là .....  
c) Ngày cuối cùng của tháng là .....              d) Ngày 24 của tháng là thứ mấy.. ..

---HẾT---